

Số: /BC-UBND

Cam Phúc Nam, ngày 14 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023

Kính gửi: Phòng Nội vụ tp Cam Ranh

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CCHC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

UBND phường ban hành Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 06/02/2023 về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2023 và Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính phường Cam Phúc Nam năm 2023; Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023.

Trọng tâm CCHC năm 2023 là tiếp tục thực hiện quyết liệt cải cách thể chế và thủ tục hành chính, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến; thực hiện các biện pháp để tạo chuyển biến căn bản chất lượng chính quyền cơ sở, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý, chỉ đạo công tác cải cách hành chính. Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình công tác. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cán bộ, công chức trong công tác cải cách hành chính.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, địa phương thực hiện được 12/21 nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch CCHC.

Thực hiện Chỉ thị 06/CT-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh về việc cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng tham mưu, thực hiện nhiệm vụ, giải quyết công việc của các cơ quan, đơn vị. UBND phường ban hành Công văn số 60/UBND ngày 30/01/2023 và Công văn số 78/UBND ngày 07/02/2023 v/v tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 21/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.

2. Công tác kiểm tra cải cách hành chính

Đưa kế hoạch Tự kiểm tra công tác CCHC năm 2023 vào Kế hoạch CHCC năm 2023; dự kiến thực hiện tự kiểm tra trong quý III năm 2023

3. Thông tin, tuyên truyền, tập huấn CCHC

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền CCHC bằng hình thức trực quan các khẩu hiệu “Dân chủ, nhanh gọn, đúng luật”, “Hãy nộp hồ sơ điện tử để giảm giấy tờ, thời gian và chi phí”, “Sự hài lòng của Nhân dân là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước” đồng thời thực hiện tuyên truyền về Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hoà bằng nhiều hình thức: Tờ rơi, đăng trên

Trang thông tin, Đài truyền thanh, lồng ghép trong các cuộc họp nhằm phòng chống dịch bệnh Covid-19.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

Ngay từ đầu năm UBND phường ban hành Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 16/01/2023 v/v kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Cam Phúc Nam năm 2023.

UBND phường đã ra Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn phường Cam Phúc Nam năm 2023 và tổ chức khai đầy đủ, kịp thời và đúng quy định các văn bản QPPL của cấp trên cho CBCC và Nhân dân thông qua hội nghị Ngày pháp luật hàng tháng.

b) Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp

UBND phường ra Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 về việc ban hành chương trình chỉ đạo điều hành thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng năm 2023; đồng thời chỉ đạo cho các bộ phận chuyên môn xây dựng chương trình kế hoạch tổ chức thực hiện theo chương trình kế hoạch của UBND phường đề ra hàng tuần, tháng.

Triển khai thực hiện các văn bản của cấp trên đúng thời gian, theo nội dung chỉ đạo của các ngành, các cấp.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Công bố, công khai TTHC

a) Tham mưu công bố TTHC/danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết

UBND phường đã thường xuyên theo dõi, cập nhật và công khai đầy đủ, kịp thời các TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ theo quy định tại Bộ phận một cửa và công khai trên Trang thông tin điện tử của phường.

b) Về công khai TTHC: Tình hình thực hiện niêm yết, công khai TTHC tại Bộ phận Một cửa, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

UBND phường Cam Phúc Nam thực hiện tốt việc niêm yết công khai TTHC theo quy định tại Điều 14, Điều 15 và Phụ lục IV của Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ; thường xuyên kiểm tra, rà soát tất cả các TTHC đang niêm yết công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; thực hiện niêm yết mới hoặc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ niêm yết theo Quyết định công bố TTHC của UBND tỉnh Khánh Hòa mới ban hành; đảm bảo công khai, minh bạch đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

- Tổng số TTHC được công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả là: 220

(Có file trích xuất đính kèm).

2.2. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

UBND phường ban hành Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 về việc Ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023. Việc ban hành Quyết định đảm bảo thực hiện kiểm soát TTHC một cách đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, có trọng tâm; thực hiện công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, giải quyết; tạo điều kiện thuận lợi cho các tập thể, cá nhân trong giải quyết TTHC.

UBND phường ban hành Công văn số 14/UBND ngày 14/01/2023 về đăng ký danh mục TTHC rà soát, đơn giản hoá năm 2023. Cụ thể: Thủ tục Đăng ký khai sinh (lĩnh vực Hộ tịch) mã số TTHC 1.004772.

Kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, địa phương.

Trong kỳ báo cáo, không phát sinh phản ánh, kiến nghị đối với TTHC.

2.3. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa (*cơ sở vật chất, trang thiết bị; nhân sự làm việc; cơ chế phối hợp; chế độ hỗ trợ cho cán bộ, công chức*)

Cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chưa được nâng cấp nên chưa đáp ứng yêu cầu để phục vụ cho cá nhân, tổ chức đến thực hiện thủ tục hành chính một cách tốt nhất.

UBND phường ban hành Quyết định số 96/UBND ngày 16/5/2023 về việc kiện toàn Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND phường Cam Phúc Nam.

Chế độ hỗ trợ cho công chức phụ trách và 01 người hướng dẫn tại bộ phận theo quy định tại Nghị quyết 18/2017/NQ-HĐND tỉnh.

- Việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC.

Trong 6 tháng đầu năm 2023 (từ 15/12/2022 đến 14/6/2023), Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của phường đã tiếp nhận và giải quyết:

+ Tiếp nhận và giải quyết trên phần mềm một cửa điện tử: 485 hồ sơ. Đã giải quyết đúng và sớm hạn 478 hồ sơ; đang giải quyết chưa đến hạn 7 hồ sơ. Hồ sơ trực tuyến: 251 hồ sơ.

+ Phối hợp giải quyết hồ sơ lĩnh vực đất đai: 74 hồ sơ; giải quyết đúng hạn 70 hồ sơ; đang giải quyết: 04 hồ sơ; không có hồ sơ trễ hạn; dừng tính: 04 hồ sơ.

+ Hồ sơ trả qua dịch vụ bưu chính công ích: 11 hồ sơ.

+ Hồ sơ thanh toán trực tuyến: 82 hồ sơ.

(Có phụ lục đính kèm trích xuất từ phần mềm 1 cửa điện tử)

- Kết quả giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4

Trong 6 tháng đầu năm 2023 (từ 15/12/2022 đến 14/6/2023), tiếp nhận và giải quyết 251/251 hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3, 4 (*đạt tỷ lệ 100%*).

UBND phường đã triển khai việc thực hiện Kết luận số 91-KL/TU ngày 18/10/2022 về việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước theo đúng quy định hàng tháng trước ngày 05 có tổng hợp công khai tình trạng hồ sơ đầu vào và báo cáo tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ của từng CBCC cho phòng Nội vụ tổng hợp đính kèm biên bản đánh giá cụ thể những ưu điểm, hạn chế của từng cán bộ, công chức trong việc thực hiện tiếp nhận, tác nghiệp hồ sơ và trả kết quả cho công dân. Trong kỳ, bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính đều sớm và đúng hạn.

- Các vướng mắc liên quan đến tình hình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính có yêu cầu tổ chức, công dân cung cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy

Các trường hợp công dân khi liên hệ để thực hiện thủ tục hành chính nhưng chưa có thể căn cước công dân (vẫn sử dụng chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu) nên không thể thực hiện việc kiểm tra thông tin cư trú qua thẻ căn cước công dân gắn chip để xác định thông tin cư trú; do đó công dân phải liên hệ công an xã, phường khai báo, sử dụng giấy xác nhận thông tin về cư trú (Mẫu giấy Xác nhận thông tin về cư trú (mẫu CT07 ban hành kèm Thông tư số 56/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an) để cung cấp xác định thẩm quyền thực hiện các thủ tục hành chính.

Khi thực hiện thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân (Căn cứ Luật Hộ tịch năm 2014, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính Phủ, Thông Tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ Tư pháp thì việc công dân yêu cầu cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân thì phải chứng minh tình trạng hôn nhân qua các địa phương đã từng cư trú kể từ khi đủ tuổi kết hôn theo Luật Hôn nhân và gia đình hoặc cơ quan có thẩm quyền giải quyết phải có văn bản gửi các địa phương cư trú trước đây để xác minh).

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các đơn vị, địa phương.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chấp hành thực hiện theo quy chế làm việc của UBND phường đối với cán bộ, công chức theo Quyết định 244/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 v/v ban hành Quy chế làm việc của UBND phường Cam Phúc Nam, nhiệm kỳ 2021-2026. Qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự - an toàn xã hội tại địa phương đồng thời chấn chỉnh kỷ luật, nhắc nhở cán bộ, công chức chấp hành tốt nội quy, quy định góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện công tác CCHC.

b) Thực hiện rà soát, sắp xếp các đơn vị hành chính xã, phường; thôn, tổ dân phố không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Pường Cam Phúc Nam từ địa phương có 06 tổ dân phố đã tiến hành sáp nhập, hiện tại có 04 tổ dân phố.

4. Cải cách chế độ công vụ

UBND phường ban hành Quyết định 13/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 về Ban hành kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức và người hoạt động không chuyên trách phường Cam Phúc Nam.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức luôn được lãnh đạo Đảng ủy, UBND phường quan tâm.

Thực hiện quản lý cán bộ công chức theo quy định, lưu trữ và bổ sung hồ sơ khi có phát sinh và thực hiện quản lý trên phần mềm Quản lý cán bộ công chức.

5. Cải cách tài chính công

Toàn thể cán bộ công chức phường triển khai thực hiện có hiệu quả khoán chi hành chính gắn với số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách đối với xã, phường trên địa bàn thành phố Cam Ranh.

Thực hiện công khai tài chính định kỳ, chấp hành đầy đủ các quy định về quản lý ngân sách. Thực hiện Quyết định số 264/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công của UBND phường Cam Phúc Nam năm 2023 và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Triển khai có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản Eoffice, phần mềm một cửa điện tử, đăng ký quản lý hộ tịch, kiểm soát TTHC, quản lý đơn thư khiếu nại tố cáo, Misa, Tab Mix, quản lý CBCC và các phần mềm chuyên dùng khác.

Đảm bảo 100% các văn bản phát hành trên môi trường mạng của UBND phường đều sử dụng chứng thư số cơ quan và ký số của lãnh đạo.

UBND phường đã ban hành kế hoạch Duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 của phường Cam Phúc Nam năm 2023. Xây dựng Bảng nhận diện rủi ro và kế hoạch giải quyết.

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Về cải cách thể chế

Tham gia hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước đồng thời triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật đến cán bộ, công chức và Nhân dân.

2. Về kiện toàn tổ chức bộ máy

Tiếp tục thực hiện chức năng quản lý hành chính nhà nước ở địa phương, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy hoạt động của UBND phường, thường xuyên rà soát, kiện toàn, bổ sung, thay thế thành viên và thành lập các Ban, Hội đồng kiêm nhiệm thuộc UBND phường nhằm phục vụ kịp thời các nhiệm vụ của địa phương.

3. Về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương công

vụ, lề lối làm việc, tạo chuyển biến trong nhận thức, năng động trong công tác.

Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là các lĩnh vực chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ hành chính, tăng cường kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ chuyên môn làm tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động của bộ máy hành chính. Chú trọng việc bố trí kinh phí để CBCC tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ.

4. Về thực hiện cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện khoán chi hành chính gắn với số lượng CBCC và người hoạt động không chuyên trách đối với xã, phường trên địa bàn thành phố Cam Ranh.

5. Về hiện đại hóa hành chính

Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trực tuyến, đặc biệt trong tình hình dịch bệnh Covid-19 hiện nay.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính nhà nước tại địa phương, nâng cao hiệu quả trong ứng dụng phần mềm E- Office và phần mềm One-Gate.

Tiếp tục thực hiện duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

UBND phường kính đề nghị UBND thành phố, Phòng Nội vụ quan tâm nhắc nhở, hướng dẫn cụ thể việc thực hiện báo cáo trên hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng chính phủ; báo cáo định kỳ cải cách hành chính; kiểm soát thủ tục hành chính và công tác ISO được chuyển đổi mới theo TCVN ISO 9001:2015./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP HĐND&UBND tp;
- Phòng TCKH, VHTT, TP;
- Lưu: VT, Lai vp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Bạc

Phụ lục 2
THÔNG KÊ SỐ LIỆU BÁO CÁO CCHC ĐỊNH KỲ
(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 14/6/2023 của UBND phường Cam Phúc Nam)

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Địa phương thực hiện
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1.1	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành (<i>kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quán triệt</i>)	Văn bản	01	Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 06/02/2023 của UBND phường Cam Phúc Nam về ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023
1.2.	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch CCHC năm (<i>lũy kế đến thời điểm báo cáo</i>)	%	57%	
	- Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	21	
	- Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	12	
1.3.	Tự kiểm tra công tác CCHC	0	0	Thực hiện tự kiểm tra trong quý II-III năm 2023
1.4.	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức	Không = 0 Có = 1	1	
	- Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	478	(số hồ sơ đã giải quyết)
	- Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	1	
1.5.	Tổ chức/tham mưu đối thoại của lãnh đạo với người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư	Không = 0 Có = 1	0	
2.	Cải cách thể chế			
2.1	Số VBQPPL do cấp xã ban hành, trong đó:	Văn bản	0	
	- Số VBQPPL do HĐND cấp xã ban hành	Văn bản	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Địa phương thực hiện
		Đơn vị tính	Số liệu	
	- Số VBQPPL do UBND cấp xã ban hành	Văn bản	0	
2.2.	Kiểm tra, xử lý VBQPPL			
	- Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
	- Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	0	
	- Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra	Văn bản	0	
	- Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
2.3.	Rà soát VBQPPL			
	- Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	0	
	- Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	0	
	- Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản	0	
	- Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3.	Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)			
3.1.	Thống kê TTHC			
3.1.1.	Số TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa	Thủ tục	0	
3.1.2.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	0	
3.1.3.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	0	
3.1.4.	Tổng số TTHC ngành/lĩnh vực đang có hiệu lực. Trong đó:	Thủ tục		
	- Số TTHC cấp xã (bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	220	
3.1.5.	Tổng số TTHC của cơ quan ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh. Trong đó:	Thủ tục		
	- Tiếp nhận trên Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa (Trung tâm DVHCCTTT)	Thủ tục	220	
	- Bộ phận Một cửa cấp xã	Thủ tục	220	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Địa phương thực hiện
		Đơn vị tính	Số liệu	
3.2.	Thống kê quy trình nội bộ (QTNB) giải quyết TTHC			
3.2.1.	Thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh			
	- Số quyết định phê duyệt QTNB	<i>Quyết định</i>	26	
	- Số lượng QTNB được phê duyệt	<i>Quy trình</i>	154	
3.3.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
3.3.1.	Số TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông. Trong đó:	Thủ tục	26	
	- Số TTHC liên thông cùng cấp	<i>Thủ tục</i>		
	- Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	<i>Thủ tục</i>	26	
3.3.2.	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Thủ tục	0	
3.4.	Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC			
3.4.3.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn của UBND. Trong đó:	%	100	
	- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận	<i>Hồ sơ</i>	251	
	- Số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong	<i>Hồ sơ</i>	251	
	- Số hồ sơ TTHC đã giải quyết đúng hạn	<i>Hồ sơ</i>	251	
3.4.4.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn trên lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư (cả 03 cấp). Trong đó:	%	100	
	- Tỷ lệ hồ sơ trễ hạn trên lĩnh vực đất đai	%	0	
	- Tỷ lệ hồ sơ trễ hạn trên lĩnh vực xây dựng	%	0	
	- Tỷ lệ hồ sơ trễ hạn trên lĩnh vực đầu tư	%	0	
3.5.	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC. Trong đó:	%	0	
	- Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm	PAKN	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Địa phương thực hiện
		Đơn vị tính	Số liệu	
	quyền chuyển đến)			
	- Số PAKN đã giải quyết xong	PAKN	0	
4.	Cải cách tổ chức bộ máy			
4.1.	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy			
4.2.	Số liệu về biên chế công chức			
	- Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	23	UBND phường Cam Phúc Nam
	- Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	21	
	- Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người		
	- Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người		
	- Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%		
5.	Cải cách tài chính công			
5.1.	Tỷ lệ thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	%	99,4	
	- Kế hoạch được giao	Triệu đồng	300	
	- Đã thực hiện	Triệu đồng	294,196	
6.	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số			
6.1.	Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	0	
6.2.	Xây dựng và vận hành Hệ thống hợp trực tuyến <i>Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND các huyện</i> <i>Liên thông 3 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND cấp huyện, cấp xã</i>	Chưa có = 0 2 cấp = 1 3 cấp = 2	2	
6.3.	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	%	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Địa phương thực hiện
		Đơn vị tính	Số liệu	
6.4.	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP)	Chưa = 0 Đang = 1 HThành = 2	0	
6.5.	Hệ thống Quản lý và điều hành văn bản (E-Office)			
6.5.1.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của tỉnh (<i>chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử</i>). Trong đó:	%		
	- Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp xã	%	100	
6.6.	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
6.6.1.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%	26,7	
	- Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3	Thủ tục	67	
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3	Thủ tục	67	
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	67	
6.6.2.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4	%	73,3	
	- Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4	Thủ tục	184	
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4	Thủ tục	184	
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	184	
6.6.3.	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (Cổng DVCQG)	%	100	
	- Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh	Thủ tục	54	
	- Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 đã tích hợp, công	Thủ tục	54	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Địa phương thực hiện
		Đơn vị tính	Số liệu	
	khai trên Cổng DVCQG			
6.6.4.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3, 4 (<i>Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ</i>)	%		
	- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)	Hồ sơ	485	
	- Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến	Hồ sơ	251	
6.6.5.	Tỷ lệ TTHC triển khai thanh toán trực tuyến	%		
	- Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	Thủ tục	22	
	- Số TTHC đang triển khai thanh toán trực tuyến	Thủ tục	22	
	- Số TTHC đang triển khai thanh toán trực tuyến có phát sinh giao dịch	Thủ tục	02	82 hồ sơ (1.955.500đồng)
6.6.6.	Tỷ lệ TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVCQG	%	100	
	- Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	Thủ tục	22	
	- Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVCQG	Thủ tục	22	
6.7	Cung cấp dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)			
6.7.1	Số TTHC đã triển khai thực hiện qua dịch vụ BCCI. Trong đó:	Thủ tục	77	
	- Số TTHC triển khai tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ BCCI	Thủ tục		
	- Số TTHC triển khai trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Thủ tục		
	- Số TTHC triển khai tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Thủ tục	77	
6.7.2	Tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI. Trong đó:	Hồ sơ	11	
	- Số hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	1	
	- Số hồ sơ được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	11	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Địa phương thực hiện
		Đơn vị tính	Số liệu	
	- Số hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
6.8.	Tin nhắn tự động thông báo tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC	Tin nhắn	478	

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CỦA UBND PHƯỜNG CAM PHÚC NAM**

Kỳ báo cáo: 06 tháng đầu năm 2023

(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/6/2023)

Cơ quan tiếp nhận	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ đang giải quyết			Số hồ sơ đã giao trả		
		Tổng số	Trong kỳ			Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn	Gán file	File ký số	Ký số lưu trữ
			Thực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính	Từ kỳ trước										
UBND phường Cam Phúc Nam	Bảo trợ xã hội	34	32	2	0	33	33	0	0	1	1	0	33	30	29
	Chứng thực	162	0	162	0	162	161	1	0	0	0	0	162	99	99
	Công tác dân tộc	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0	1	0	0
	Hộ tịch	265	201	55	9	259	253	6	0	6	6	0	259	172	171
	Người có công	4	0	4	0	4	4	0	0	0	0	0	4	3	3
	Nuôi con nuôi	1	0	1	0	1	1	0	0	0	0	0	1	1	1
	Thi đua - khen thưởng	18	17	1	0	18	18	0	0	0	0	0	18	2	2
	Văn hóa cơ sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		485	251	225	9	478	471	7	0	7	7	0	478	307	305